TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 79/2026/QĐST-DS	*Đà Nẵng, ngày 29 tháng 7 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quân

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng tham gia phiên họp:Bà Trần Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 77/2026/TLST-VDS ngày 10 tháng 6 năm 2026, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1001/2026/QĐST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: ông Đoàn Thanh T, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn C, xã S, thành phố Đà Nẵng.

- *Người bị yêu cầu*: ông Đoàn Đại P, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn C, xã S, thành phố Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn C, xã S, thành phố Đà Nẵng.

Ông T, bà H có mặt; Ông P vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Đoàn Thanh T trình bày: Vào năm 1995, vợ chồng ông là Đoàn Thanh T và Nguyễn Thị Thu H sinh được con trai là Đoàn Đại P, sinh ngày 05/5/1995; địa chỉ: thôn C, xã S, thành phố Đà Nẵng, số căn cước công dân 049095007259. Từ khi sinh ra, Đoàn Đại P bị bệnh bại não, qua thời gian P không có khả năng đi lại, giao tiếp, nhận thức và làm chủ hành vi của mình, không thể tự chăm sóc bản thân trong sinh hoạt hằng ngày, cần người chăm sóc thường xuyên. Đoàn Đ không có vợ con, phụ thuộc vào vợ chồng ông T để sinh sống. Để bảo đảm quyền lợi cho Đoàn Đại P và gia đình, ông T yêu cầu Tòa án giải quyết, tuyên bố ông Đoàn Đại P mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Nguyễn Thị Thu H trình bày: bà là mẹ của Đoàn Đại P và bà thống nhất như yêu cầu của chồng bà là Đoàn Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng nhận định:

[1] Về tố tụng, quan hệ pháp luật:

Ông Đoàn Thanh T có yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đoàn Đại P mất năng lực hành vi dân sự. Theo Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".

Ông Đoàn Thanh T và ông Đoàn Đại P đều cư trú tại xã S, thành phố Đà Nẵng, do đó, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng thụ lý giải quyết việc dân sự theo thẩm quyền theo Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của ông Đoàn Thanh T: ông yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đoàn Đại P (con trai ruột của ông T), sinh ngày 05/5/1995; địa chỉ: thôn C, xã S, thành phố Đà Nẵng, số căn cước công dân 049095007259 mất năng lực hành vi dân sự.

Xét thấy lời trình bày, yêu cầu của ông T là phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ như: ý kiến của bà Nguyễn Thị Thu H (mẹ Đoàn Đại P), giấy khám sức khỏe của Đoàn Đại P, xác nhận của Trạm y tế, nhận xét của hàng xóm … và giấy xác nhận khuyết tật số 20857.000077 ngày 29/5/2026 của UBND xã S, thành phố Đà Nẵng đối với Đoàn Đại P.

Ngày 29/6/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng quyết định trưng cầu giám định đối với năng lực hành vi dân sự của ông Đoàn Đại P. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1686/KLGĐ ngày 15/7/2026 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền T kết luận thời điểm hiện tại:

- Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần trầm trọng (F73 – ICD - 10) + Động kinh (cơn co giật ổn định) (G40 - ICD-10)/ Bại não (G80 - ICD-10).

- Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông T.

Như vậy, việc ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố Đoàn Đại P mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về lệ phí Tòa án: ông Đoàn Thanh T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 27, 35, 39, 369, 370, 372, 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đoàn Thanh T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự,

Tuyên bố: ông Đoàn Đại P, sinh ngày 05/5/1995; số căn cước công dân 049095007259; địa chỉ: thôn C, xã S, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Đoàn Thanh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông T đã nộp theo biên lai thu số 0006163, ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông T đã nộp xong tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6 và 7 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thị Quân

TAND KHU VỰC 7

KNW290726.TL.QDBA
705